

Số: 51/NQ-HĐND

Thành phố Huế, ngày 20 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về quyết định biên chế công chức năm 2026
trong các cơ quan hành chính nhà nước của thành phố Huế**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ
KHOÁ IX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về biên chế các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương; cơ quan Mặt trận Tổ quốc, cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương và các tỉnh, thành phố năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định vị trí việc làm công chức;

Căn cứ Quyết định số 525-QĐ/TU ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc giao biên chế khối chính quyền địa phương các cấp năm 2026;

Xét Tờ trình số 12170/TTr-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan hành chính và kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Huế năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định biên chế công chức năm 2026 trong các cơ quan hành chính nhà nước của thành phố Huế là 3.072 biên chế.

(Có phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế khoá IX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 3 thông qua ngày 20 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Thành uỷ;
- BTV Đảng uỷ các cơ quan Đảng thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố; UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT HĐND, UBND các phường, xã;
- VP: LĐ và các CV;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Đức Tiến

PHỤ LỤC
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2026 TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
CỦA THÀNH PHỐ HUẾ

(Kèm theo Nghị quyết số: 51 /NQ-HĐND ngày 20 /8/2026 của HĐND thành phố)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng biên chế công chức	Ghi chú
	Tổng cộng	3.072	
I	Các Sở, ban, ngành thành phố	1.187	
1	Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp	37	
2	Sở Công Thương	91	
3	Sở Du lịch	20	
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	47	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	51	
6	Sở Ngoại vụ	18	
7	Sở Nội vụ	87	
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường	342	
9	Sở Tài chính	87	
10	Sở Tư pháp	30	
11	Sở Văn hóa và Thể thao	42	
12	Sở Xây dựng	69	
13	Sở Y tế	57	
14	Thanh tra thành phố	115	
15	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	33	
16	Văn phòng UBND thành phố	61	
II	UBND cấp xã	1.885	
1	Phường An Cựu	53	
2	Phường Dương Nỗ	39	
3	Phường Hoá Châu	44	
4	Phường Hương An	45	
5	Phường Hương Thủy	48	
6	Phường Hương Trà	43	
7	Phường Kim Long	49	
8	Phường Kim Trà	42	

9	Phường Mỹ Thượng	47	
10	Phường Phong Điền	52	
11	Phường Phong Dinh	38	
12	Phường Phong Phú	40	
13	Phường Phong Quảng	36	
14	Phường Phong Thái	44	
15	Phường Phú Bài	54	
16	Phường Phú Xuân	77	
17	Phường Thanh Thủy	48	
18	Phường Thuận An	52	
19	Phường Thuận Hoá	70	
20	Phường Thủy Xuân	47	
21	Phường Vỹ Dạ	48	
22	Xã A Lưới 1	51	
23	Xã A Lưới 2	54	
24	Xã A Lưới 3	54	
25	Xã A Lưới 4	57	
26	Xã A Lưới 5	32	
27	Xã Bình Điền	35	
28	Xã Chân Mây - Lăng Cô	50	
29	Xã Đan Điền	49	
30	Xã Hưng Lộc	41	
31	Xã Khe Tre	45	
32	Xã Lộc An	43	
33	Xã Long Quảng	37	
34	Xã Nam Đông	35	
35	Xã Phú Hồ	40	
36	Xã Phú Lộc	45	
37	Xã Phú Vang	53	
38	Xã Phú Vinh	48	
39	Xã Quảng Điền	57	
40	Xã Vinh Lộc	43	